

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2018/HNGĐ - ST
Ngày: 07-9-2018
V/v: “*Tranh chấp về ly hôn,
nuôi con chung*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Minh Châu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Một
2. Bà Lưu Thị Kiên

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Ninh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Tiểu Phương, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 377/2018/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2018 về việc “*Tranh chấp về ly hôn, nuôi con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2018/QĐXXST – HNGĐ ngày 01/8/2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Bùi Thị Thu H, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Khu phố H, phường N, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Công nhân; Có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Khu phố H, phường N, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05/6/2018; quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn – chị Bùi Thị Thu H trình bày: Chị và anh V chung sống từ năm 2007 có tổ chức lễ cưới; đến năm 2009 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường H, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Vợ chồng chị ở trên đất và nhà của cha mẹ chồng mua;

anh Vàng làm nghề nuôi bò, chị thì mua bán tạp hóa, sau đó chuyển qua bán cà phê. Năm 2013 vợ chồng chị mâu thuẫn do anh V cờ bạc, rượu chè mỗi ngày; anh V thường đuổi chị ra khỏi nhà vào ban đêm; nên chị không thể tiếp tục chung sống đã về bên nhà mẹ đẻ từ tháng 3/2018 đến nay; vợ chồng không còn gần gũi với nhau và không có qua lại với nhau. Nay chị có yêu cầu được ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng chị có 02 con chung tên Nguyễn Ánh N, sinh ngày 28/11/2007 và Nguyễn Minh K, sinh ngày 14/6/2016 hiện nay đang chung sống với chị nên chị có yêu cầu được nuôi 02 con chung; chị không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- Tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Chị xác định không có.

Bị đơn - anh Nguyễn Văn V trình bày tại Bản tự khai ngày 13/7/2018:

Anh và chị H chung sống 11 năm; anh không đồng ý ly hôn vì thương 02 con Nguyễn Ánh N và Nguyễn Minh K.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình, chấp hành tốt Nội quy phiên tòa.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về tố tụng: Bị đơn vắng mặt nhưng Tòa án đã tiến hành đúng và đầy đủ thủ tục để đảm bảo cho việc xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn và bị đơn có đăng ký kết hôn vào năm 2009 theo quy định của pháp luật là hôn nhân hợp pháp. Nguyên đơn trình bày mâu thuẫn vợ chồng do anh Vàng cờ bạc, rượu chè mỗi ngày và thường xuyên đuổi chị ra khỏi nhà vào ban đêm.

Tuy nhiên quá trình giải quyết vụ án, anh Vàng được Tòa án triệu tập nhưng không đến để giải quyết là không có trách nhiệm với gia đình và xã hội; không ghi nhận được ý kiến của anh; nên lời trình bày của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận.

Đến nay nguyên đơn và bị đơn ly thân đã 5 tháng; tình cảm vợ chồng không hàn gắn được; Hội đồng xét xử xét thấy mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn là phù hợp.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Nguyễn Ánh N, sinh ngày 28/11/2007 và Nguyễn Minh K, sinh ngày 14/6/2016.

[4] Về việc nuôi con chung: Cháu N có nguyện vọng được chung sống với mẹ và thời gian ly thân hai cháu chung sống với mẹ.

Theo Khoản 2, Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 “...nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con”; do đó giao cháu N và cháu K cho nguyên đơn tiếp tục nuôi dưỡng và chăm sóc đến khi đủ 18 tuổi là phù hợp.

[5] Về cấp dưỡng: Ghi nhận nguyên đơn không yêu cầu.

[6] Về tài sản chung: Do bị đơn vắng mặt nên không ghi nhận được ý kiến và nguyên đơn không yêu cầu giải quyết cần chấp nhận; Nợ chung: nguyên đơn xác định không có nên không giải quyết.

[7] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh là chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn; giao 02 con chung cho nguyên đơn nuôi dưỡng và chăm sóc; Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[8] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326 về Án phí và lệ phí Tòa án thì nguyên đơn phải chịu số tiền 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, 58, 81, 82 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Khoản 5, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Bùi Thị Thu H đối với anh Nguyễn Văn V; cho ly hôn mỗi quan hệ vợ chồng giữa chị H và anh V.

2. Về con chung: Chị Bùi Thị Thu H được tiếp tục nuôi hai con chung tên Nguyễn Ánh N, sinh ngày 28/11/2007 và Nguyễn Minh K, sinh ngày 14/6/2016

Anh V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng: Ghi nhận chị Bùi Thị Thu H không yêu cầu.

4. Về tài sản chung: Không có yêu cầu; Nợ chung: không có.

5. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Bùi Thị Thu H phải chịu số tiền 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng; được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai số: 0005660 ngày 26/6/2018 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

6. Án xử sơ thẩm công khai báo cho các bên đương sự biết có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt thời hạn kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:

- VKSND TPTN;
- Chi cục THA TPTN;
- Phòng KTNV.TAND TTN;
- Các đương sự, lưu hồ sơ
- Lưu tập án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Minh Châu

